| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>THÀNH PHỐ PHAN THIẾT<br>TỈNH BÌNH THUẬN<br>Bản án số: *57/2017*/HNGD-ST<br>Ngày:*31-7-2017*<br>"V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con" | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT**
**TỈNH BÌNH THUẬN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Văn An

*Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Bà Ung Thị Hiệp.

2. Bà Châu Thị Phương Hằng.

***- Thư ký phiên tòa***: Ông Biện Việt Hùng – Cán bộ Tòa án nhân thành phố Phan Thiết

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết****: Bà Nguyễn Thị Thúy An – Kiểm sát viên tham gia phiên toà.*

Ngày *31* tháng *7* năm *2017* tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: *194/2017*/TLST-HNGĐ ngày *19* tháng *4* năm *2017* về tranh chấp *"Ly hôn, tranh chấp nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: *177/2017*/QĐXXST-HNGĐ ngày *29* tháng *6* năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 201/2017/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị Thúy H – sinh năm: 1990;

**Bị đơn:** Ông Nguyễn Văn H – sinh năm: 1990;

Cùng địa chỉ: Khu phố A, phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

Tại phiên tòa nguyên đơn có mặt, vắng mặt bị đơn.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện đề ngày 07/4/2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thúy H trình bày:*

Bà Nguyễn Thị Thúy H và ông Nguyễn Văn H tự nguyện tìm hiểu, yêu thương và có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận vào ngày 27/10/2010. Trong quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc

với nhau đến năm 2014 thì hai vợ chồng xảy mâu thuẫn, ông H thường xuyên tụ tập bạn bè, không quan tâm gì đến vợ con dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra cải vã. Nhiều lần vợ chồng hòa giải hàn gắn nhưng không thành, mục đích hôn nhân không đạt được. Vợ chồng mạnh ai nấy sống, không quan tâm nhau. Bà H và ông H đã không còn sống chung mấy tháng nay nay.

Nay bà H xác định tình cảm vợ chồng không còn và yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với ông H .

- Về con chung: Có hai con chung

Nguyễn Ngọc Thanh Thư, sinh ngày 19/7/2010 (Nữ)

Nguyễn Ngọc Trang Thư, sinh ngày 12/9/2014 (Nữ)

Sau khi ly hôn bà Nguyễn Thị Thúy H có yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng hai cháu. Tại đơn khởi kiện bà H yêu cầu ông H cấp dưỡng 2.000.000 đồng/ tháng những tại phiên Tòa bà H thay đổi ý kiến không yêu cầu ông H cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Tại phiên Tòa bị đơn ông Nguyễn Văn H vắng mặt và ông H cũng không có bản tự khai.*

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- **Về tố tụng dân sự:**

Bà Nguyễn Thị Thúy H có đơn khởi kiện yêu cầu được ly hôn, tranh chấp nuôi con với ông Nguyễn Văn H đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Hai ông bà cùng cư ngụ tại phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận Theo điểm a khoản 01 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về phía ông H từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử ông H nhiều lần đã được tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông H theo Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết phát biểu ý kiến về việc tuân thủ theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã đảm bảo cho việc ra quyết định đúng pháp luật; Việc chấp hành qui định của pháp luật của nguyên đơn kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án.

- **Về quan hệ hôn nhân:**

Ngày 27/10/2010 bà Nguyễn Thị Thúy H và ông Nguyễn Văn H kết hôn hợp pháp tại UBND phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận theo giấy chứng nhận kết hôn số 109 quyển số 01/2009. Qua bản tự khai và phần trình bày tại phiên Tòa

nhận thấy trong quá trình chung sống vợ chồng đến năm 2014 thì hai vợ chồng xảy mâu thuẫn, ông H thường xuyên tụ tập bạn bè, không quan tâm gì đến vợ con dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra cải vã. Nhiều lần vợ chồng hòa giải hàn gắn nhưng không thành, mục đích hôn nhân không đạt được. Vợ chồng mạnh ai nấy sống, không quan tâm nhau. Bà H và ông H đã không còn sống chung mấy tháng nay.

Tại biên bản xác minh Khu phố A, phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận của Tòa án ngày 14/6/2017 do khu phố phó bà Hồ Thị Lệ Thương trình bày "*Vợ chồng ông H và bà H có cư trú tại Khu phố A, phường Phú Hài. Tôi có nghe hàng xóm xung quanh kể lại là vợ chồng ông H và bà có xảy ra mâu thuẫn cải vã qua lại. Hiện tại vợ chồng ông H và bà H không còn sống chung với nhau. Bà H đã dọn ra khỏi nhà được mấy tháng nay".*

Nhận thấy việc bà Nguyễn Thị Thúy H yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Nguyễn Văn H là hoàn toàn chính đáng nên được chấp nhận

- **Về con chung:** Có hai con chung

  Nguyễn Ngọc Thanh Thư, sinh ngày 19/7/2010 (Nữ);

  Nguyễn Ngọc Trang Thư, sinh ngày 12/9/2014 (Nữ);

  Vì ông H không có bản tự khai và không tham gia các phiên hòa giải thể hiện ông H không có thiện chí thỏa thuận về nuôi con chung và phần trình bày của bà H trình bày ông H không ngó ngàng gì đến vợ con. Mặt khác, bà H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung, nhận thấy nguyện vọng của bà H là hoàn toàn tự nguyện nên được chấp nhận. Tại đơn khởi kiện bà H yêu cầu ông H cấp dưỡng 2.000.000 đồng/tháng nhưng tại phiên Tòa bà H thay đổi ý kiến không yêu cầu ông H cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử không xem xét
- **Về tài sản chung:** Không yêu cầu Toà án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xét.
- **Về nợ chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.
- **Về án phí:** Bà Nguyễn Thị Thúy H là nguyên đơn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình theo quy định của pháp luật.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết phát biểu quan điểm vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu xin ly hôn và yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung của bà Hồng. Đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là hợp lý nên chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/<u>Áp dụng</u>**:

Căn cứ Điều 28, điểm a khoản 01 Điều 35, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự

Căn cứ Điều 51, Điều 53, Điều 54, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**2/<u>Tuyên xử</u>:**

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Thúy Hồng.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thúy H được ly hôn ông Nguyễn Văn Hồng.

- Về con chung: Hai con chung tên Nguyễn Ngọc Thanh Thư, sinh ngày 19/7/2010 (Nữ) và Nguyễn Ngọc Trang Thư, sinh ngày 12/9/2014 (Nữ) do bà Nguyễn Thị Thúy H trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Văn H chưa cấp dưỡng nuôi con.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thúy H phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số 0012460 ngày 19/4/2017 do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết thu. Bà H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án của bà Nguyễn Thị Thúy H là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (31/7/2017). Quyền kháng cáo của ông Nguyễn Văn H là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại địa phương.

*Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a,7b và 9 luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- *Các đương sự*
- *VKSND Tp.Phan Thiết*
- *Chi cục THA dân sự TP.Phan Thiết*
- *UBND phường Phú Hài, Tp.Phan Thiết*
- *Lưu hồ sơ vụ án*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

*(đã ký)*

**Nguyễn Văn An**